TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-PT
Ngày: 05- 01- 2023
"V/v Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung
Các Thẩm phán: Ông Tống Văn Viên
Ông Đặng Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2022/TLPT-DS ngày 18 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản"

Do bản án dân sự sơ thẩm số 13/2022/DS-ST, ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04 /2022/QĐPT-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (tên gọi khác Triệu Văn L) (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, chung cư D, Phường F, Quận Z, thành phố H

Tạm trú: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Văn C: Thạch văn T, sinh 1988. Địa chỉ; ấp L, xã L, huyện T, tỉnh T. (vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Văn C: Luật sư Phạm Minh L - Văn phòng Luật sư M, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Trương Thiên L1, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T

Người đại diện hợp pháp của ông Trương Thiên L1: là ông Trương Tấn C. sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, theo văn bản ủy quyền ngày 28/7/2022 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập: Bà Giang Thị N, sinh năm 1949 (vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, chung cư D, Phường F, Quận Z, thành phố H

Tạm trú: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C: Luật sư Phạm Minh L - Văn phòng Luật sư M - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh

- *Người kháng cáo*: ông Nguyễn Văn C là nguyên đơn, bà Giang Thị N người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/12/2021, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nguyên đơn ông Nguyễn Văn C là ông Phạm Minh L trình bày:

Vào khoảng 08 giờ ngày 16/4/2021 ông Nguyễn Văn C có đến rào khu đất của ông C tại khóm A, thị trấn C, huyện C thì ông Trương Thiên L1 đến gây chuyện và dùng tay phải đánh trúng vào mắt trái ông C, làm bể nát cái tròng kính ông C đang đeo (còn cái gọng kính ông C đã bỏ mất) và rách da phần đuôi mắt trái làm ông C ngã xuống đất, sau đó ông L1 chạy vào nhà lấy thanh sắt định đánh ông C nên ông C bỏ chạy. Sau đó ông C được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện C và Bệnh viện Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Hành vi của ông L1 đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của ông C nên ông C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L1 phải bồi thường cho ông C các khoản sau đây: Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Quận 11 ngày 16/4/2021 là 2.213.916 đồng; Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Quận 11 từ ngày 26/4/2021 đến ngày 04/5/2021 là 5.780.700 đồng; Tiền mắt kính là 4.300.000 đồng; Tiền thuê xe từ Cầu Kè đến Thành phố Hồ Chí Minh là 2.000.000 đồng; Tiền ngày công lao động của ông C trong thời gian điều trị bệnh là 11 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.300.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 50 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 75.500.000 đồng; Tiền test Covid để giám định pháp y là 169.000 đồng; Tiền chụp CT sọ não để giám định pháp thương tật là 800.000 đồng. Tổng cộng các khoản ông C yêu cầu Lộc phải bồi thường cho ông C là 94.063.616 đồng.

Theo Đơn yêu cầu độc lập ngày 10/8/2022 và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Giang Thị N là ông Phạm Minh L trình bày:

Vào khoảng 08 giờ ngày 16/4/2021 bà N cùng chồng là ông Nguyễn Văn C có đến rào khu đất của vợ chồng bà tại khóm A, thị trấn C, huyện C thì ông Trương Thiên L1 đến gây chuyện đánh ông C gây thương tích cho ông C 03%, làm cho ông C phải nhập viện điều trị thương tích tại Bệnh viện Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh là 11 ngày. Trong thời gian ông C nằm viện điều trị thương tích

thì bà N là người trực tiếp chăm sóc ông C nên bà N yêu cầu ông L1 phải bồi thường cho bà N tiền ngày công lao động trong thời gian bà N chăm sóc ông C là 11 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.300.000 đồng.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 24/02/2022, bản tự khai ngày 29/8/2022, biên bản hòa giải ngày 15/4/2022, biên bản hòa giải ngày 29/8/2022, bị đơn ông Trương Thiên L1 và người đại diện hợp pháp của ông Trương Thiên L1 là anh Trương Tuấn C trình bày:

Ông Trương Thiên L1 thừa nhận do có mâu thuẫn về đất đai nên vào khoảng 08 giờ ngày 16/4/2021 ông Trương Thiên L1 có dùng tay đánh trúng vào vùng mắt trái của ông C, chỉ gây thương tích nhẹ cho ông C. Khi ông L1 đánh ông C thì ông C có đeo mắt kính hay không thì ông L1 không nhớ.

Nay ông Nguyễn Văn C yêu cầu ông L1 bồi thường cho ông C tổng cộng các khoản là 94.063.616 đồng thì ông L1 không đồng ý bồi thường vì khi đánh ông C thì ông L1 đã 64 tuổi, không thể gây thương tích nặng cho ông C đến mức phải nhập viện điều trị. Ông C tự thuê xe đi Thành phố Hồ Chí Minh điều trị chứ không phải Trung tâm y tế huyện C chuyển viện, với thương tích của ông C thì Trung tâm y tế huyện C vẫn điều trị được. Nay ông L1 chỉ đồng ý bồi thường cho ông C các khoản sau đây: Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Quận 11 ngày 16/4/2021 là 2.213.916 đồng; Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Quận 11 từ ngày 26/4/2021 đến ngày 04/5/2021 là 3.498.300 đồng, riêng tiền giường bệnh là 2.282.400 đồng thì ông L1 không đồng ý bồi thường vì ông C nằm viện để điều trị nhiều bệnh khác chứ không phải điều trị thương tích do ông L1 gây ra; Tiền mắt kính là 4.300.000 đồng. Tổng số tiền ông L1 đồng ý bồi thường cho ông C là 10.012.216 đồng.

Đối với yêu cầu của bà Giang Thị N thì ông L1 không đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập theo yêu cầu của bà N vì thương tích của ông C là rất nhẹ, không C người chăm sóc.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 13/2022/DS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C đã xử:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 92 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 12 và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc ông Trương Thiên L1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho ông Nguyễn Văn C tổng cộng là **13.902.816 đ** (mười ba triệu, chín trăm lẽ hai nghìn, tám trăm mười sáu) đồng.

Buộc ông Trương Thiên L1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Giang Thị N tiền thu nhập thực tế bị mất là **340.000** (ba trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên tiền án phí, nghĩa vụ và chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 29/9/2022 ông Nguyễn Văn C kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm buộc ông Trương Thiên L1 phải bồi thường toàn bộ thiệt hại bằng 94.063.616 đồng (gồm tiền giường bệnh 2.282.400 đ; tiền xe 2.000.000đ; tiền thu nhập bị mất 3.300.000đ; tiền tổn thất tinh thần 75.500.000đ; Tiền test covid và tiền chụp CT 969.000đ). Bà Giang Thị N kháng cáo yêu cần tiền công lao động bà chăm sóc ông C bằng 3.300.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ.

Ý kiến của Người bảo vệ quyền lợi và hợp pháp cho ông Nguyễn Văn C và bà Giang Thị N: Yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C và bà Giang Thị N là có cơ sở để chấp nhận bởi các lẻ sau đây:

- Đối với tiền chi phí điều trị thương tích thì ông C đã cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ hợp pháp của bệnh viện cho Tòa án

- Đối với tiền thuê xe thì ông C đã cung cấp biên nhận tiền thuê xe để đi điều trị thương tích cho Tòa án nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông C.

- Đối với tiền ngày công lao động của ông C thì ông C đã nhập viện điều trị thương tích 11 ngày, có giấy nhập viện, xuất viện. Thu nhập trung bình của ông C được chị Nguyễn Thủy T xác nhận là 300.000 đồng/ngày nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu này của ông C.

- Đối với tiền bù đắp tổn thất tinh thần thì theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì mức bồi thường tối đa không vượt quá 50 tháng lương cơ sở nên việc ông C yêu cầu bồi thường bằng 50 tháng lương cơ sở là không vượt quá quy định của pháp luật.

- Đối với tiền test Covid để giám định pháp y và tiền chụp CT sọ não thì đây là các chi phí phục vụ việc giám định pháp thương tật làm cơ sở để yêu cầu công an điều tra xử lý ông L1 là chi phí hợp lý.

- Đối với tiền ngày công lao động của bà N thì trong thời gian ông C đã nhập viện điều trị thương tích 11 ngày bà N là người trực tiếp chăm sóc ông C. Thu nhập trung bình của bà N được chị Nguyễn Thủy T xác nhận là 300.000 đồng/ngày

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về vụ án:

- *Về thủ tục tố tụng*: Thẩm phán và Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của ông C về tiền xe chuyển viện và tiền chụp CT để giám định, sửa một phần bản án sơ thẩm. Miễn án phí cho các đương sự vì là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C yêu cầu ông L1 phải bồi thường gồm tiền giường bệnh 2.282.400 đ; tiền xe 2.000.000 đ; tiền thu nhập bị mất 3.300.000 đ tiền tổn thất tinh thần 75.500.000 đồng; Tiền test covid và tiền chụp CT 969.000 đ.

[2] Sau khi bị đánh ông C có đi điều trị bệnh và ông đã cung cấp các hóa đơn điều trị như sau:

- Điều trị ngày 16/4/2021

+ Tại Bệnh viện Cầu Kè: tiền giường bệnh và vật tư y tế: 153.618 đ

+ Tiền thuê xe đi thành phố Hồ Chí Minh 2.000.000 đ

+ Tại Bệnh viện Quận 11: Tiền khám bệnh, tiền xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh tiền thuốc 2.213.916đ

- Điều trị từ ngày 26/4/2021-04/5/2021 tại Bệnh viện Quận 11: Chi phí bằng 5.780.700 đ.

- Ngày 11/5/2021 tiền thuốc tại Bệnh viện Quận 11: 236.730đ

- Ngày 01/10/2021 Khám bệnh tại Bệnh viện Cầu kè: 175.000đ

- Ngày 07/10/2021 Test Covid tại Bệnh Viện Trà Vinh 169.000đ

Chụp CT tại Bệnh viện Minh Tâm 800.000đ

- Tiền mua mắt kính bằng 4.300.000 đ;

Tổng cộng bằng 15.828.964 đ.

[3] Phía ông L1 đồng ý bồi thường cho ông C như sau:

- Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Quận 11 ngày 16/4/2021 là 2.213.916đ;

- Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Quận 11 từ ngày 26/4/2021 đến ngày 04/5/2021 là 3.498.300đ;

- Tiền mắt kính là 4.300.000đ;

Tổng số tiền là 10.012.216đ (Mười triệu không trăm mười hai nghìn hai trăm mười sáu đồng)

Ông L1 không đồng ý bồi thường tiền giường bệnh là 2.282.400đ, vì ông C nằm viện để điều trị nhiều bệnh khác chứ không phải điều trị thương tích do ông L1 gây ra. Tiền thuê xe từ Cầu Kè đi thành phố Hồ Chí Minh vì bệnh viện C đủ điều kiện trị thương tích của ông C.

[4] Qua kiểm tra các chứng cứ do ông C cung cấp nhận thấy sau khi bị đánh lúc 8 giờ 30 phút ông C có đến Bệnh viện Cầu Kè điều trị đến 13 giờ 30 phút bà N xin chuyển ông C đi thành phố Hồ Chí Minh điều trị bệnh. Lúc 19 giờ 20 phút ông C nhập viện tại Bệnh viện Quận 11 đến 22 giờ ngày 16/4/2021 ông C xuất viện.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 1363 ngày 01/10/2012 của Trung tâm y tế Cầu Kè cung cấp tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh tỉnh, niêm hồng, M84l/p, HA 130/80mm HG G15d. Tim đều, phổi trong, bụng mềm. Bệnh nhân than nhứt đầu. Vết thương trầy xướt da khoảng 3cm ở gần góc mắt (T), sưng nền gò má (T). Các cơ quan khác chưa ghi nhận bất thường. Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, sinh hiệu ổn.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 1994/CN-BV ngày 24/6/2021 của Bệnh viện Quận 11 cung cấp tình trạng thương tích lúc vào viện: Tình trạng Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, da niêm hồng. Ấn đau liên sườn IV,V,VI phải. Bụng chướng nhẹ, ấn đau ¼ dưới phải, đề kháng không rõ, gõ trong. Sưng nề vùng thái dương, ấn đau, không chảy máu. **Xây xát da vùng cung chân mày trái**, chảy ít máu. XQ ngực thẳng, siêu âm bụng tổng quát: chưa ghi nhận bất thường. CT-scan sọ não không cản quang: không tổn thương nội sọ trên phim. Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, sinh hiệu ổn. Đỡ đau vùng đầu. Kết quả giám định pháp y về thương tích số 128/21/TgT ngày 12 /10/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Trà Vinh; kết luận Sẹo nhỏ vùng đuôi cung mày trái. Tỷ lệ 3%.

[5] Chứng từ điều trị: Từ ngày 26/4 đến ngày 04/5/2021 tại Bệnh viện Quận 11 chẩn đoán ông C bị bệnh như sau: Chấn thương đầu, Đụng dập cơ thể mi phải; tăng huyết áp; Đục thủy tinh thể mắt phải; bệnh đơn dây thần kinh chi trên; Thiếu vitamin B; Ngày 11/5/2021 bệnh Viện Quận 11 khám bệnh: Glôcôm; đục thể tinh thể người già.

[6] Ông C và ông L1 cùng xác định ông L1 chỉ dùng tay đánh vào mắt trái của ông C gây vỡ mắt kính của ông C; không có đánh vào nơi nào khác nữa. Theo các chứng từ chữa bệnh từ ngày 26/4- 04/5/2021 ông C điều trị chấn thương đầu, **Đụng dập cơ thể mi phải**; tăng huyết áp; Đục thủy tinh thể mắt phải; bệnh đơn dây thần kinh chi trên; Thiếu vitamin B. Những thương tích và bệnh điều trị các ngày này không phải vết thương do ông L1 gây ra.

Như vậy chi phí điều trị thương tích của ông C gây ra cho ông L1 bao gồm các khoản sau:

Tại Bệnh viện Cầu Kè: tiền giường bệnh và vật tư y tế: 153.618 đ

- Tiền thuê xe đi thành phố Hồ Chí Minh: 2.000.000đ

- Tại Bệnh viện Quận 11: Tiền khám bệnh, tiền xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh tiền thuốc 2.213.916 đ

- Tiền mắt kính là 4.300.000đ.

- Chi phí chụp CT và test Covid để giám định pháp y: 969.000đ

Tổng cộng bằng: 9.636.534đ (Chín triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm.

Đối với tiền khám chữa bệnh của ông C từ ngày 26/4 đến ngày 04/5/2021 tại Bệnh viện Quận 11 bằng 5.780.700 đ như nhận định tên ông C điều trị bệnh khác, tuy nhiên ông L1 đồng ý bồi thường tiền thuốc trong thời gian này bằng 3.498.300 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện này của ông L1.

[7] Ông C yêu cầu bồi thường tiền giường nằm bệnh bằng 2.282.400 đồng là không có căn cứ vì ngày 26/4 đến ngày 04/5/2021 ông C nằm viện để điều trị nhiều bệnh khác chứ không phải điều trị thương tích do ông L1 gây ra .

[8] Đối với kháng cáo của ông C yêu cầu bồi thường tiền xe chuyển viện và tiền test Covid và chụp CT để giám định là có căn cứ vì đây là chi phí thực tế để đi chữa bệnh và chụp CT phục vụ cho giám định thương tật của ông C nên ông L1 phải có trách nhiệm bồi thường.

[9] Ông C bà N là người cao tuổi Tòa án cấp sơ thẩm tính tiền công lao động bằng 170.000 đ ngày bằng mức lương tối thiểu vùng là có căn cứ. Bởi lẽ ông C khai *"Tôi đã già yếu hàng ngày do con tôi nuôi, khi tôi rảnh thì tôi có phụ con tôi bán hoa tươi tại Quận 11, TP Hồ Chí Minh… Hàng ngày con tôi có cho tiền cho tôi xài chứ không phải trả tiền công phụ bán hoa vì là chỗ cha con sống chung nhà nên tôi phụ bán khi rảnh"*. Tòa án cấp sơ thẩm tính tiền công lao động 2 ngày gồm 1 ngày trị bệnh và 01 ngày tái khám là hợp lý.

[10] Tòa án sơ thẩm tính tiền tổn thất tinh thần cho ông C bằng hai lần mức lương cơ sở với số tiền 2.980.000 đồng là phù hợp với thương tích của ông C nên không có cơ sở để chấp yêu cầu kháng cáo này của ông C.

Như vậy chi phí ông L1 phải bồi thường cho ông C gồm:

- Tiền thuốc: 5.865.834 đ
- Tiền xe: 2.000.000đ
- Tiền công lao động: 340.000đ
- Tiền giám định và test Covid: 969.000đ
- Tiền tổn thất tinh thần: 2.980.000 đ.

Tiền mắt kính 4.300.000đ

Tổng cộng: 16.454.834đ (Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng).

[11] Xét kháng cáo của bà N yêu cầu ông L1 bồi thường 11 ngày công lao động bằng 3.300.000đ. Như nhận định phần trên, ông C điều trị thương tích do ông L1 gây ra chỉ 1 ngày. Cấp sơ thẩm tính 02 ngày gồm ngày trị bệnh và 01 ngày tái khám; Nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bà N.

[12] Từ những nhận định trên chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông C, không chấp nhận kháng cáo của bà N. Ý kiến của kiểm sát viên phù hợp với các chứng cứ vụ án nên được chấp nhận. Sửa một phần bản án sơ thẩm.

[13] Án phí phúc thẩm: Miễn án phí phúc thẩm cho ông C và bà N

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 584, 585, 589 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần đơn yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C; không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Giang Thị N

- Sửa một phần bản án sơ thẩm số 13 /2022/DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C

Tuyên xử:

Buộc ông Trương Thiên L1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho ông Nguyễn Văn C tổng cộng là 16.454.834 đ *(Mười sáu triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn, tám trăm ba mươi bốn đồng).*

Buộc ông Trương Thiên L1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Giang Thị N tiền thu nhập thực tế bị mất là 340.000đ *(Ba trăm bốn mươi nghìn đồng).*

3. Về án phí phúc thẩm: Miễn án phí cho bà Giang Thị N, ông Nguyễn Văn C không phải chịu án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TDS, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thành Trung